

Phương pháp hệ thống trong tìm hiểu “văn hóa nhận thức” truyền thống Việt Nam

(Áp dụng phương pháp hệ thống vào việc dạy - học bài Văn hóa nhận thức trong Giáo trình Cơ sở văn hóa Việt Nam của GS.TS. Trần Ngọc Thêm)

Lê Thị Tuyết Hạnh*

Học viện Quản lý Giáo dục,
31 Phan Đình Giót, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 04 tháng 5 năm 2012

Tóm tắt: Phương pháp hệ thống áp dụng vào việc tìm hiểu cấu trúc văn hóa cho thấy cấu trúc hệ thống văn hóa là một chỉnh thể gồm các yếu tố trong mối quan hệ tương tác. Văn hóa nhận thức cũng là một hệ thống với nhiều yếu tố trong quan hệ với nhau như vậy. Điều đó cho thấy đặc trưng bản sắc văn hóa Việt Nam qua văn hóa nhận thức từ nguồn gốc, sự hình thành, quá trình vận động từ nhận thức vũ trụ cho đến nhận thức con người, từ nhận thức không gian đến nhận thức thời gian trong sự đồng nhất bởi yếu tố chung - tư duy nông nghiệp lưỡng phân, lưỡng hợp qua quá trình vận động: Âm dương - Tam tài - Ngũ hành. Tính hệ thống của văn hóa nhận thức Việt nam thể hiện qua mối quan hệ biện chứng: đồng nhất - đối lập giữa các yếu tố (các triết lí nhận thức) và quá trình vận động, phát triển của chúng. Phương pháp hệ thống tỏ ra thích hợp và hữu dụng với việc dạy - học môn Cơ sở văn hóa Việt Nam nói chung và đặc biệt với bài học Văn hóa nhận thức nói riêng.

1. Đặt vấn đề

Phương pháp hệ thống là phương pháp hàng đầu, có tính tất yếu, phổ biến và hiệu quả trong nghiên cứu khoa học hiện nay.

Tính hệ thống lại cũng là đặc trưng nổi bật của văn hóa, thể hiện ngay trong cấu trúc của văn hóa.

Đi vào các thành tố văn hóa Việt Nam (VHVN), không thể không dùng “con dao” vụn vặt, tài tình của phương pháp hệ thống.

“Văn hóa nhận thức” là một thành tố trong cấu trúc hệ thống văn hóa nên đương nhiên chịu

sự chi phối của hệ thống ấy. Văn hóa nhận thức (VHNT) lại là thành tố có vị trí quan trọng trong cấu trúc hệ thống văn hóa, cũng là một bài dài và khó trong chương trình. Việc vận dụng phương pháp hệ thống để phân tích, chuyển tải bài học là một việc làm cần thiết, thích hợp với đặc trưng đối tượng và đem lại hiệu quả trong thực tế giảng dạy.

2. Giải quyết vấn đề

Xuất phát từ tư tưởng chính của phương pháp hệ thống cho thấy:

Về *khái niệm*: hệ thống là một tập hợp của những yếu tố mà giữa các yếu tố đó có những

* ĐT: 84-979407866

E-mail: letuyethanhnguyen@yahoo.com.vn

quan hệ quy định lẫn nhau và mỗi yếu tố có được giá trị do quan hệ của nó với các yếu tố còn lại đem lại. Như vậy, giá trị là cái mà hệ thống đem lại cho yếu tố.

Mặt khác, quan điểm của chủ nghĩa cấu trúc- chức năng khẳng định: nói đến hệ thống là phải nói đến chức năng. Chức năng của hệ thống có tác dụng giải thích hệ thống.

2.1. Phương pháp hệ thống trong khái quát về văn hóa nhận thức

- Nhất quán với khái niệm văn hóa được nêu ở chương đầu, VHNT được coi là thành tố thứ nhất của hệ thống văn hóa với tư cách là sản phẩm của tư duy trí tuệ con người, trong sự tương tác với môi trường tự nhiên và xã hội, là sự kết tinh của các thành tố còn lại: văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng

xử với môi trường xã hội, văn hóa tổ chức đời sống cộng đồng.

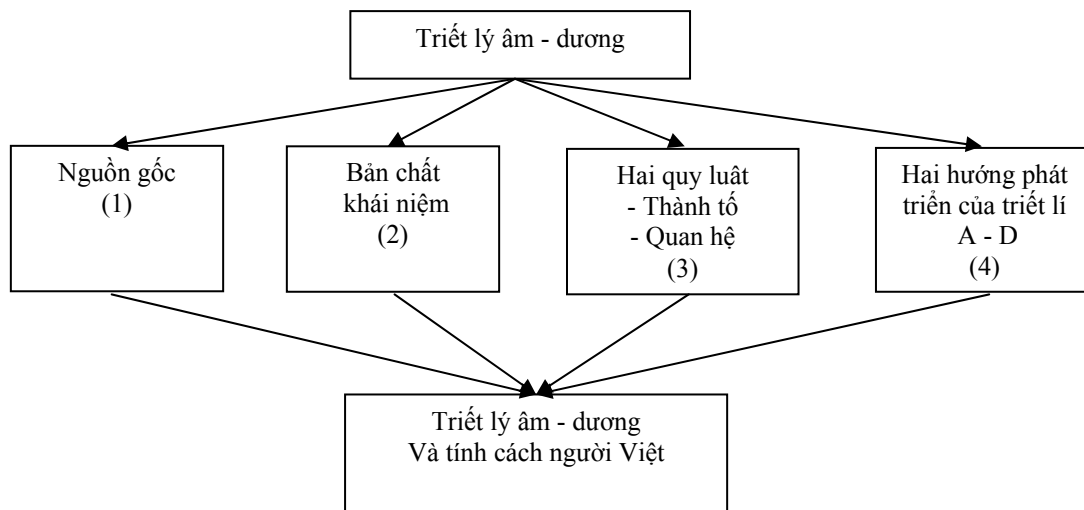
- Nhất quán với quan điểm trong lý thuyết không gian văn hóa (KGVH) cho rằng: KGVH không trùng với không gian lãnh thổ, cũng như nhất quán với khái niệm văn hóa (trong sự phân biệt với văn minh), chúng ta có cơ sở gạt ra ngoài bộ phận nhận thức được hình thành trong lớp văn hóa giao lưu với văn hóa Trung hoa và khu vực, lớp văn hóa giao lưu với Phương Tây, để chỉ còn lại bộ phận nhận thức cổ truyền hình thành trong lớp văn hóa bản địa.

- Cũng với phương pháp hệ thống, có thể thấy rõ bốn vấn đề của VHNT truyền thống Việt Nam cũng nằm trong một chỉnh thể và có mối quan hệ quy định lẫn nhau theo từng cặp âm dương.



2.2. Phương pháp hệ thống được áp dụng vào việc giới thiệu từng bộ phận của văn hóa nhận thức

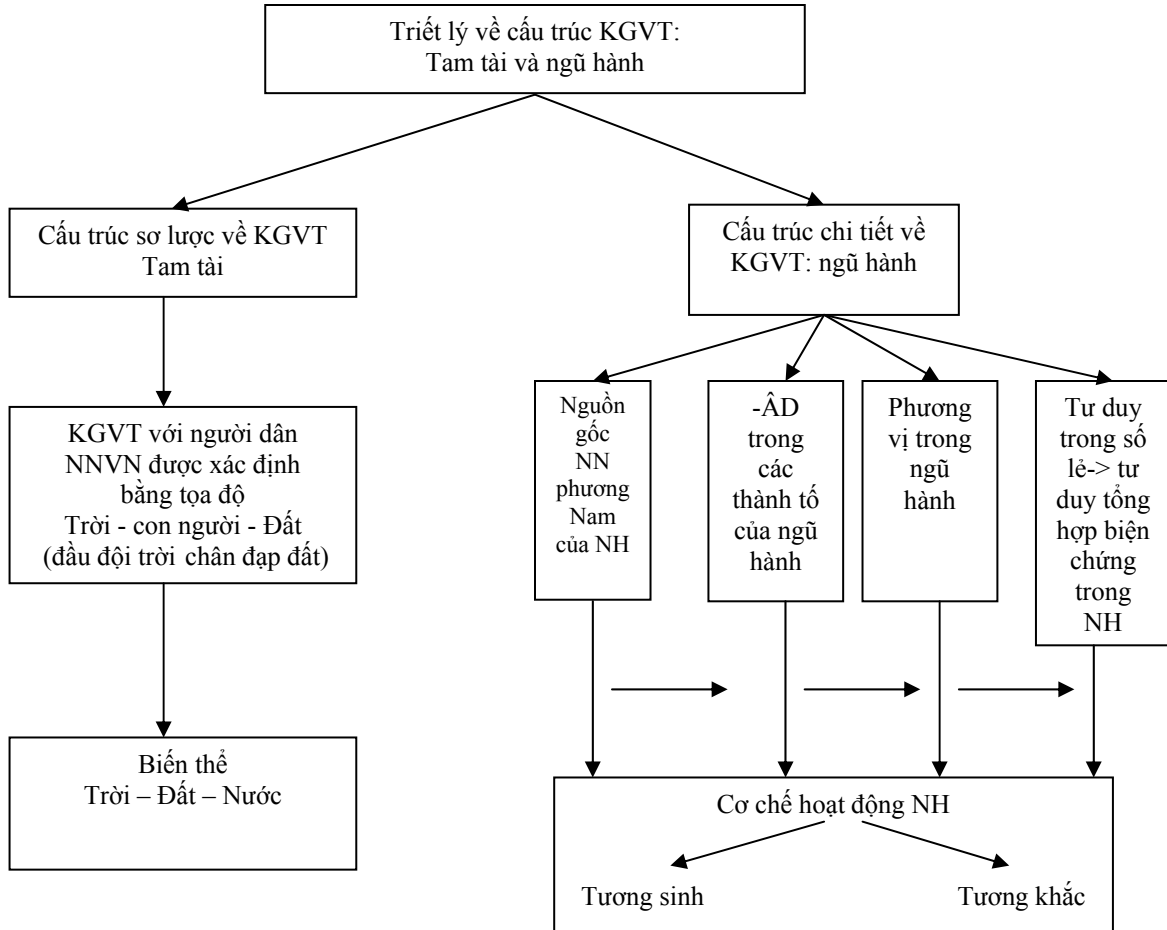
2.2.1. Tư tưởng xuất phát về bản chất vũ trụ



2.2.2. Triết lý về cấu trúc KGVT

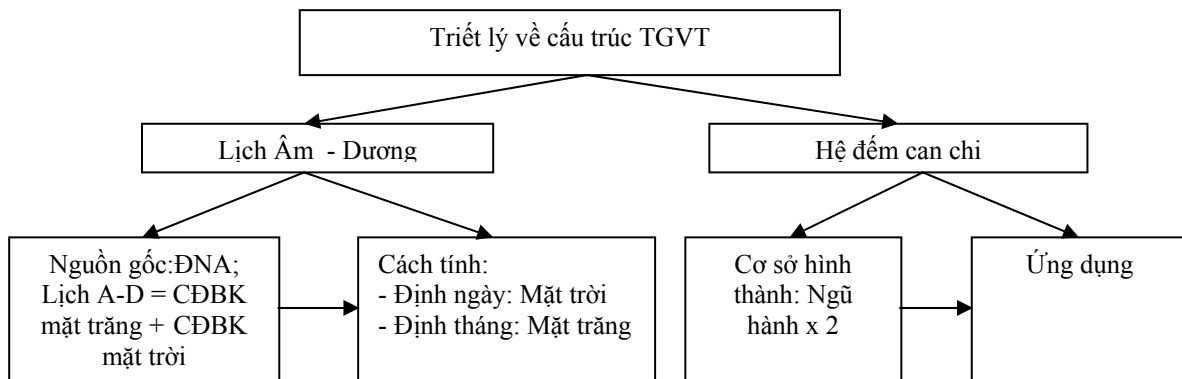
Tam tài và Ngũ hành

Chính sự khái quát này cho chúng ta thấy rõ hơn hết việc hệ thống được giải thích bằng chức năng. Tam tài, ngũ hành là những chỉnh thể hệ thống. Chính vì vậy chúng gắn liền với chức năng triết lý nhận thức về KGVT, từ nguồn gốc cho đến cách xác định các thành tố và phương vị...

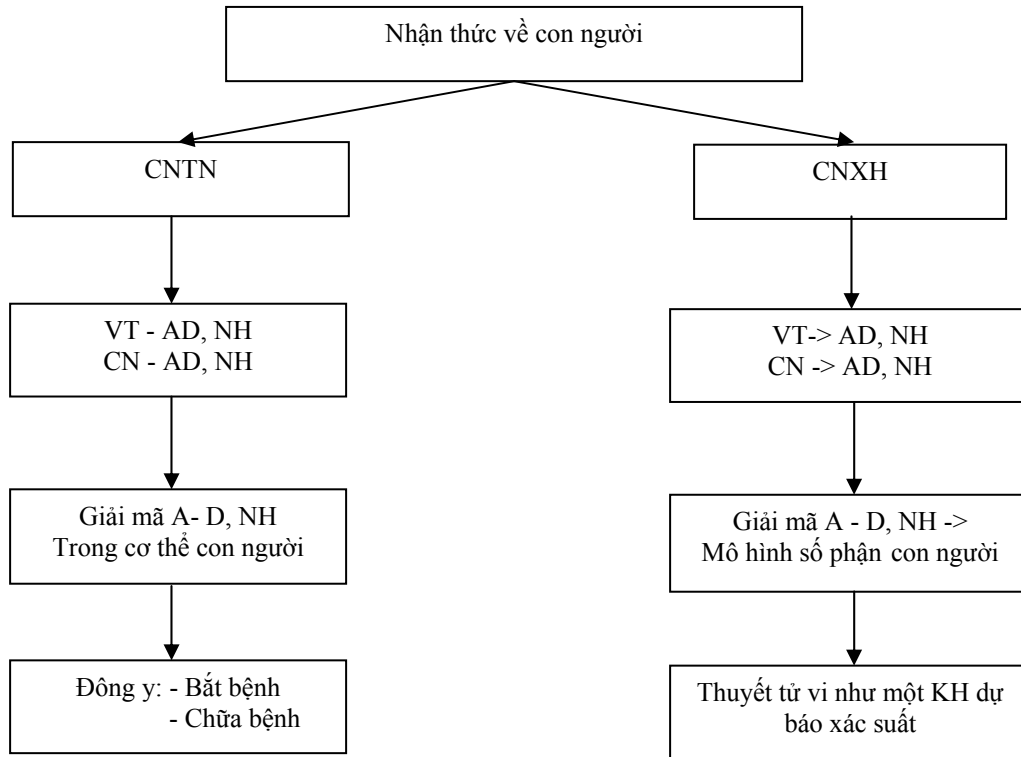


2.2.3. Triết lý về cấu trúc thời gian vũ trụ: Lịch âm dương và đếm can-chi

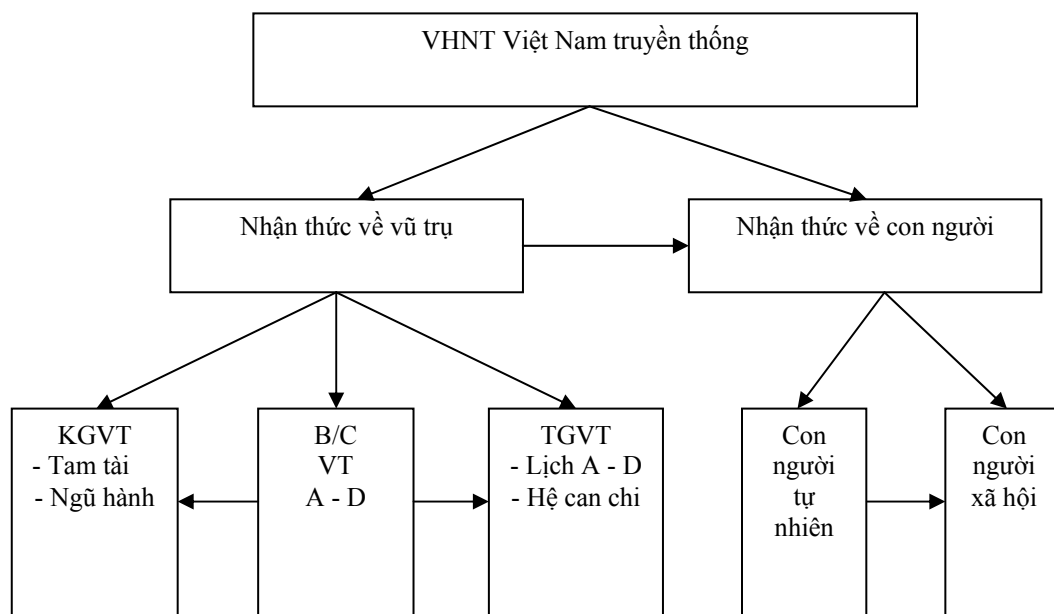
Đây cũng là trường hợp cho ta thấy rõ hệ thống (Thể hiện bằng sơ đồ) được giải thích bằng chức năng.



2.2.4. Nhận thức về con người



2.3. Phương pháp hệ thống với việc trình bày các bộ phận của văn hóa nhận thức trong mối quan hệ tương tác biện chứng



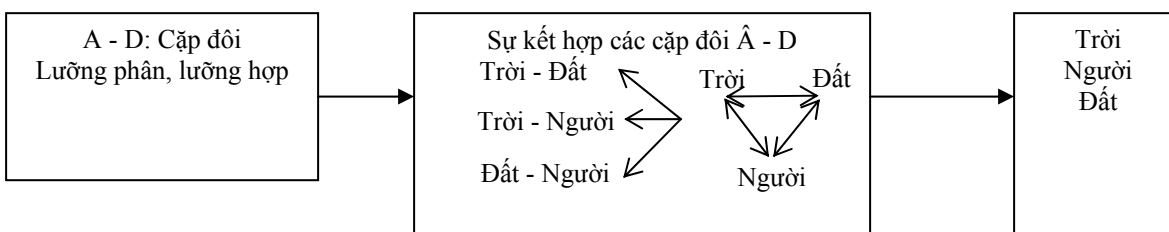
Qua các sơ đồ khái quát về các bộ phận của VHNT Việt nam hay bản thân chính thể ấy, ta thấy các yếu tố không chỉ được xem xét trong quan hệ dọc mà còn được xem xét trong quan hệ ngang (qua các mối quan hệ được biểu thị bằng đường mũi tên); không chỉ được nhìn nhận trong sự hình thành mà cả trong sự vận động, tương tác lẫn nhau. Đó chính là bản chất của hệ thống.

Mối quan hệ bản chất của hệ thống VHNT Việt Nam được thể hiện qua con đường phát

triển từ Âm - dương → Tam tài → Ngũ hành; từ nhận thức về vũ trụ → nhận thức về con người. Quan hệ đồng nhất - đối lập chính là cách thức cơ bản của con đường phát triển của ba khái niệm cũng là ba triết lý nhận thức từ bản chất vũ trụ đến không gian vũ trụ, từ đơn giản đến phức tạp này.

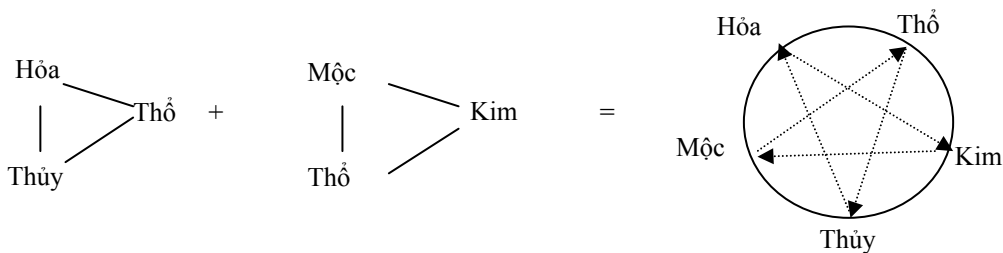
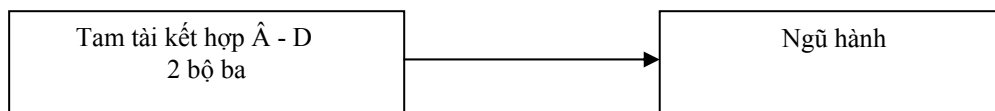
2.3.1 Từ Âm - dương -> Tam tài

Con đường đồng nhất Âm - ương là cũng là con đường hình thành nhận thức không gian với người dân nông nghiệp.



2.3.2. Từ Tam tài → Ngũ hành

Cũng được hình thành bằng con đường đồng nhất Âm - Dương như sự thể hiện của sơ đồ dưới đây:



- Ta có thể thấy Âm - Dương trong ngũ hành:
- Về nguồn gốc: Tam tài phối hợp với Âm - dương
 - Về cấu trúc: Thực chất là sự phát triển trong nhận thức về dãy số tự nhiên theo Âm - dương (Hà Đồ: 1-> 10; Lạc thư: 1-> 9)
 - Về tư duy: là sự tổng hợp của tư duy số học và hình học
 - Về cơ chế vận hành: là sự đồng nhất giữa hai mặt đối lập quan hệ tương sinh và tương khắc

2.3.3. Âm dương kết hợp với Ngũ hành → Lịch âm dương

- Về nguồn gốc: Sự kết hợp chuyển động biểu kiến của mặt trăng với chuyển động biểu kiến mặt trời trong việc hình thành lịch Âm - Dương đã thể hiện rõ tính đồng nhất A-D
- Về cơ sở hình thành: - Tính ngày theo Mặt trời
- Tính tháng theo Mặt trăng

2.3.4. Âm dương - Ngũ hành với lịch Âm dương và hệ đếm can chi

- Lịch ÂD được tính bằng hệ Can chi
- Cơ sở hình thành hệ đếm Can chi: Âm dương phối hợp với Ngũ hành

$$5 \times 2 = 10$$

$$6 \times 2 = 12$$

2.3.5. Âm dương - Ngũ hành với nhận thức về con người

- Vũ trụ có âm dương, Ngũ hành → con người có âm dương, ngũ hành

- Con người tự nhiên:- Quan hệ âm - dương: thể hiện trong sự đối lập và thống nhất giữa: - Sống - chết

- Các bộ phận cơ thể: (Mu bàn tay: dương; lòng bàn tay: âm)

- Con người xã hội: 12 cung tử vi được tạo nên bởi sự kết hợp giữa ngũ hành và âm dương

3. Kết luận

Phương pháp hệ thống áp dụng vào việc tìm hiểu cấu trúc văn hóa cho thấy cấu trúc hệ thống văn hóa là một chỉnh thể gồm các yếu tố trong mối quan hệ tương tác; VHNT cũng là một hệ thống với nhiều yếu tố trong quan hệ với nhau như vậy.

Sử dụng phương pháp hệ thống soi vào cấu trúc văn hóa nhận thức cho ta thấy được mối quan hệ biện chứng: đồng nhất - đối lập giữa các yếu tố (các triết lý nhận thức) và quá trình vận động, phát triển của chúng.

Phương pháp hệ thống giúp ta khái quát được toàn bộ VHNT Việt Nam trong cấu trúc hệ thống văn hóa đồng thời giúp giáo viên giới thiệu được đầy đủ mà không sa đà, giúp sinh viên lĩnh hội, tiếp nhận dễ dàng hơn qua mô hình, nắm vấn đề sâu và vững chắc hơn.

Phương pháp hệ thống cũng giúp ta thấy rõ đặc trưng bản sắc văn hóa Việt Nam qua VHNT từ nguồn gốc, sự hình thành, quá trình vận động từ NTVT cho đến nhận thức con người, từ nhận thức không gian đến nhận thức thời gian trong sự đồng nhất bởi yếu tố chung: sợi chỉ đỏ xuyên suốt: tư duy nông nghiệp lưỡng phân, lưỡng

hợp qua quá trình vận động: Âm dương - Tam tài - Ngũ hành.

Bảng chữ viết tắt

VHNT: văn hóa nhận thức

KGVBH: không gian văn hóa

TGVH: thời gian văn hóa

KGVT: không gian vũ trụ

NN: nông nghiệp

A-D: âm dương

NH: ngũ hành

CĐBK: chuyển động biểu kiến

CNTN: con người tự nhiên

CNXH: con người xã hội

BCVT: bản chất vũ trụ

Tài liệu tham khảo

- [1] Đỗ Hữu Châu, *Đại cương ngôn ngữ học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1993.
- [2] Cao Xuân Hạo, *Tiếng Việt, văn Việt, người Việt*, NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2002.
- [3] Phan Ngọc, *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1998.
- [4] Trần Ngọc Thêm, *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.
- [5] Trần Quốc Vượng, *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục, 2000.
- [6] Trần Quốc Vượng, *Văn hóa Việt Nam - tìm tòi và suy ngẫm*, NXB Văn học, Hà Nội, 2003.

Systematic method applied in exploring “awareness culture” of Vietnamese traditional culture *“Basic Vietnamese culture” of Prof.Dr. Tran Ngoc Them*

Le Thi Tuyet Hanh

*National Institute of Education Management,
31 Phan Dinh Giot, Hanoi, Vietnam*

System method applied in exploring culture structure shows that the structure of culture system is a combination of many factors in an interactive relationship. The culture of awareness is also a system with many elements under such a relationship. This shows the characteristics of Vietnamese culture through the culture of awareness from the origin, the formation and development process from the cognition of the universe to the awareness of men, from the cognition of space to the cognition of time in the unitary by common factors. The systematic feature of Vietnam awareness culture is shown through the relationship: identical-opposite among elements (awareness philosophy) and their movement and development process. The system method seems to be suitable and useful for teaching and learning subject “The foundation of Vietnamese culture” in general and lessons of culture of awareness in particular.